

CHUYÊN ĐỀ IX. ĐẠI TỪ SỞ HỮU

A. Kiến thức lý thuyết

Đại từ nhân xưng (Subject Pronoun)	Tính từ sở hữu (Possessive Adjective)	Đại từ sở hữu (Possessive Pronoun)
I	my	mine
you	your	yours
he	his	his
she	her	hers
it	its	-
we	our	ours
they	their	theirs

- **Tính từ sở hữu** luôn đứng trước danh từ để nói rõ ai / cái gì đó thuộc sở hữu của ai / cái gì.

- **Đại từ sở hữu** thay cho (cụm) danh từ để tránh sự lặp lại trong câu và đứng độc lập.

- **Tính từ sở hữu + Danh từ** có thể được thay thế bởi **Đại từ sở hữu**.

E.g. This is my pen. This pen is mine.

This is her book. This book is hers.

B. Luyện tập

Exercise 1: Choose the best answer A, B, C, or D to complete each of the following sentences.

1. Why aren't you using _____ calculator, Linh?

A. your's B. you're C. yours D. your

2. Is this your idea or _____?

A. her B. hers C. her's D. she's

3. This company is known for _____ high-quality products.

A. its B. their's C. it's D. theirs

4. All the comments on this post are _____.

A. my B. my's C. mine D. me

5. _____ new neighbours seem very nice, but they're quite noisy.

A. We're B. Ours C. Our's D. Our

Exercise 2: Complete the second sentence so that it has the same meaning as the first sentence.

6. I've left my pen at home. Can I borrow a pen of yours?

→ I've left my pen at home. Can I borrow

7. Does this new car belong to him, Hoa?

→ Is this new car

8. Some of my friends work as volunteer environmentalists every summer.

→ Some friends

9. Thanh is one of her cousins.

→ Thanh is a

10. Two of their films were chosen as the best of the year.

→ Two films